

Bản án số: 112/2020/HC-PT
Ngày 15 tháng 5 năm 2020
“V/v: “*Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực đất đai*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Văn

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Thủy

Ông Hoàng Minh Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hành chính đã thụ lý số 679/2019/TLPT-HC ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai*”.

Do có kháng cáo của người khởi kiện đối với bản án hành chính sơ thẩm số 13/2019/HC - ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 116/2020/QĐXX-PT ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phạm Tiến H, sinh năm 1973 (có mặt)

Bà Trần Thị Kh, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Trần Thị Kh: Ông Phạm Tiến H, sinh năm 1973 (Theo văn bản ủy quyền số chứng thực 2243/2019, quyển số 01/2019 TP/CT-SCT/HĐGD ngày 13/5/2019). (có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 01, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Mai T - Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: đường Tr, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 24-01-2019, người khởi kiện ông Phạm Tiến H, bà Trần Thị Kh trình bày:

Ngày 23-01-1992, ông Phạm Tiến H có mua một miếng đất rẫy tại chợ K. Ngày 24-03-1996, ông mua của ông Trần Đình Đ liền kề chợ K, việc sang nhượng đã hoàn tất từ lâu, gia đình ông bà sử dụng dựng nhà tạm buôn bán. Ngày 20-4-2015, Ủy ban nhân dân thị trấn K đã cưỡng chế tháo dỡ nhà quán của gia đình ông với diện tích 15m² vì lý do không có giấy phép. Ngày 01-10-2018, ông H làm giấy phép gửi lên Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Đ và được hướng dẫn vẽ căn nhà và cam kết về môi trường. Ngày 09-10-2018, ông được Ủy ban nhân dân thị trấn K xác nhận, nhiều lần ông yêu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng Ủy ban nhân dân thị trấn K từ chối. Ngày 24-01-2019, gia đình ông nhận được quyết định số 195/QĐ-XPVPHC của Chủ tịch UBND huyện Đ, xử phạt hành chính gia đình ông H, bà Kh số tiền 4.000.000 đồng.

Do đó, ông bà làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án:

1. Hủy quyết định số 195/QĐ-XPVPHC ngày 24-01-2019 quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Buộc UBND huyện Đ dừng việc cưỡng chế đối với gia đình ông và buộc UBND huyện Đ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 143, tờ bản đồ 10 nay là thửa 68, tờ bản đồ 38, diện tích còn lại 6027.3m² tại tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Lê Mai T - đại diện theo uỷ quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trình bày:

+ Về việc xử phạt vi phạm hành chính:

Ông Phạm Tiến H có hành vi chiếm đất phi nông nghiệp không phải là đất ở tại khu vực đất tiếp giáp đường L, tại tổ dân phố 01, thị trấn K, huyện Đ để bán nước và than củi là vi phạm quy định tại Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10-11-2014 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Về hành vi của ông H chiếm đất phi nông nghiệp không phải là đất ở với diện tích 200,2m² tại khu vực đất tiếp giáp đường L, tại tổ dân phố 01, thị trấn K, huyện Đ, có tứ cận: Cạnh ngang theo đường L dài 18,2m; cạnh dài từ mốc hành lang đường ra phía sau dài 11m. Hiện trạng trên đất: nền lán xi măng, rào lưới B40, che bạt để bán nước và than củi. Hành vi của ông H vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 10 của Nghị định 102/2014/NĐ-CP.

Về hình thức của văn bản gồm có biên bản xử phạt hành chính, quyết

định xử phạt hành chính được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18-8-2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền xử phạt: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ ban hành quyết định xử phạt là đúng thẩm quyền.

Do đó, đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện của ông H, bà Kh, giữ nguyên quyết định xử phạt số 195/QĐ – XPVPHC.

+ Đối với yêu cầu cấp giấy chứng nhận QSD đất: qua đối chiếu với quy định của pháp luật đất đai, UBND thị trấn K xác định thửa đất số 68, tờ bản đồ 38 là đất chuyên dùng, đã được chính quyền bố trí làm bãi giữ xe và trồng cây xanh. Quá trình đo đạc năm 2011, không có tên ông Phạm Tiến H tại thửa đất số 68, tờ bản đồ 38. Do đó, ông H đăng ký quyền sử dụng đất thửa 68, tờ bản đồ 38 là không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Đề nghị Tòa án giữ nguyên quyết định xử phạt số 195/QĐ-XPVPHC và không chấp nhận yêu cầu buộc UBND huyện Đ cấp GCNQSD đất cho gia đình ông Phạm Tiến H tại thửa 68, tờ bản đồ 38.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 13/2019/HC - ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Tiến H, bà Trần Thị Kh đối với quyết định số 195/QĐ-XPVPHC ngày 21-01-2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

Án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/10/2019 người khởi kiện làm đơn kháng cáo toàn bộ án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Căn cứ các chứng cứ tại hồ sơ cho thấy ông H có hành vi lấn chiếm vỉa hè, coi nơi buôn bán tại tuyến đường L. Hiện cơ quan chức năng lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi lấn chiếm đất công là có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ có tại hồ sơ, lời trình bày của các bên đương sự Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Tiến H và bà Trần Thị Kh là có căn cứ, đúng pháp luật bởi vì:

[1] Xét về nguồn gốc đất: Diện tích 200,2m² tại khu vực tiếp giáp đường L thị trấn K, huyện Đ mà ông Phạm Tiến H bao chiếm che bạt làm quán bán nước và than củi là đất phi nông nghiệp, đất hành lang giao thông đường bộ. Bản thân ông H, bà Kh không chứng minh được diện tích bao chiếm làm quán thuộc quyền quản lý hợp pháp của mình. Khi tiến hành xây dựng quán bán nước, ông H có làm đơn nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 4.000.000 đồng và buộc khôi phục lại hiện trạng ban đầu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Xét thấy việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân được quy định tại Chương VII Luật đất đai 2013. Ông H bà Kh nếu có đầy đủ giấy tờ hợp pháp liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được xem xét giải quyết theo luật định. Trong vụ án hành chính này, Tòa xem xét tính hợp pháp quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên việc ông H, bà Kh yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông bà là yêu cầu không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do đó bác yêu cầu kháng cáo của ông Phạm Tiến H và bà Trần Thị Kh giữ y án sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông H, bà Kh phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phạm Tiến H và bà Trần Thị Kh. Giữ y án sơ thẩm số 13/2019/HC - ST ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Áp dụng khoản 3 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính; khoản 2 Điều 10; khoản 2 Điều 31 Nghị định số 102/NĐ-CP ngày 10-11-2014; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18-8-2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Tiến H và bà Trần Thị Kh đối với Quyết định số 195/QĐ-XPVPHC ngày 21/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông

- Về án phí: Ông Phạm Tiến H và bà Trần Thị Kh mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Chuyển số tiền tạm ứng án phí (theo biên lai thu số 0000024 ngày 21/10/2019 và theo biên lai thu số 0000025 ngày 21/10/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông) thành án phí phúc thẩm.

Các nội dung khác của quyết định sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Văn